

Ngày 30/06/2025	7,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.1%	-36.6%	-48.2%

	Q2/25	
ROE	2.8%	+/- YoY ▼ 7.3%

	Q2/25		
DT thuần	257	QoQ	YoY
		▼ 125	▼ 55.0
		▼ 32.7%	▼ 17.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	640	YoY
		▼ 78.0
		▼ 10.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	16.0	QoQ	YoY
		▼ 58.3	▼ 35.2
		▼ 78.4%	▼ 68.7%
	tỷ VNĐ		

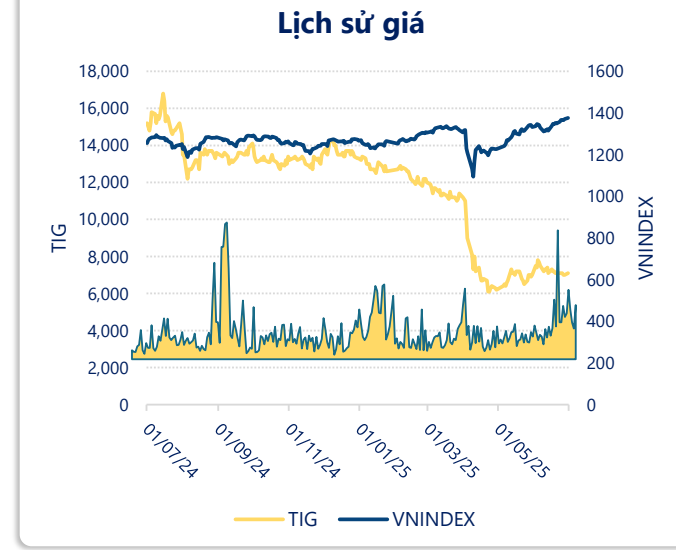
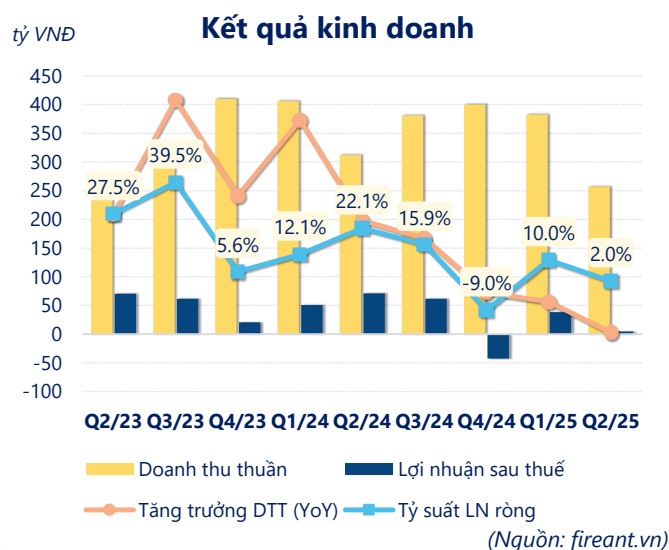
	6T 2025	
LN gộp	90.4	YoY
		▼ 34.6
		▼ 27.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	4.20	QoQ	YoY
		▼ 51.5	▼ 87.8
		▼ 92.5%	▼ 95.4%
	tỷ VNĐ		

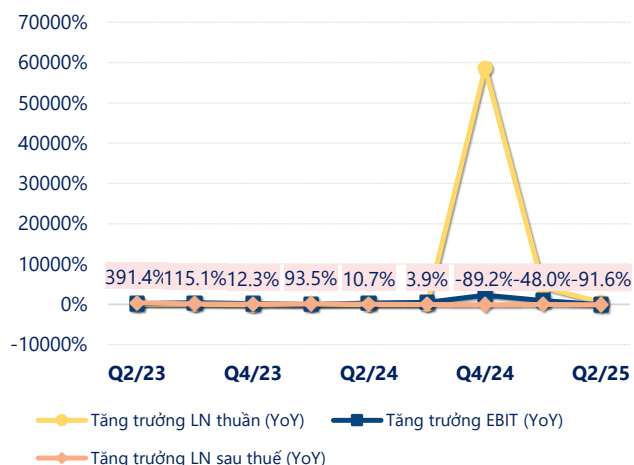
	6T 2025	
LN thuần	59.9	YoY
		▼ 113
		▼ 65.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	4.58	QoQ	YoY
		▼ 33.6	▼ 66.1
		▼ 88.0%	▼ 93.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	42.7	YoY
		▼ 79.3
		▼ 64.9%
	tỷ VNĐ	

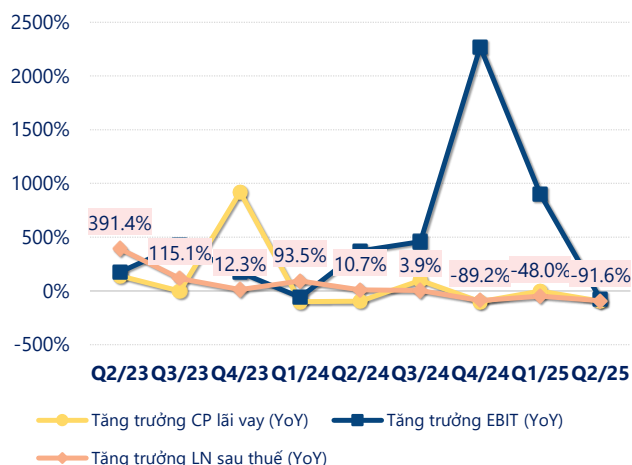


Tăng trưởng lợi nhuận



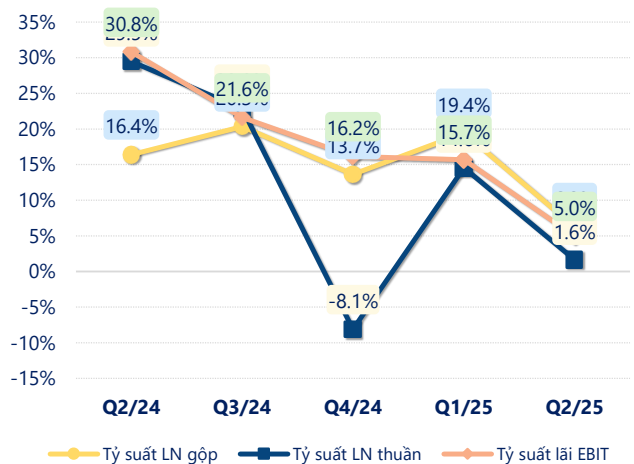
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



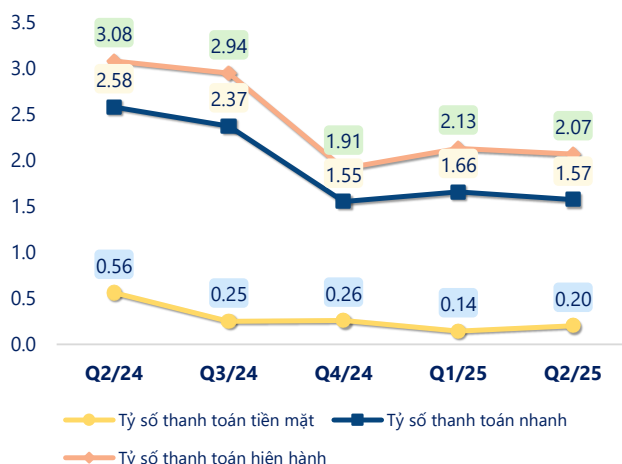
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



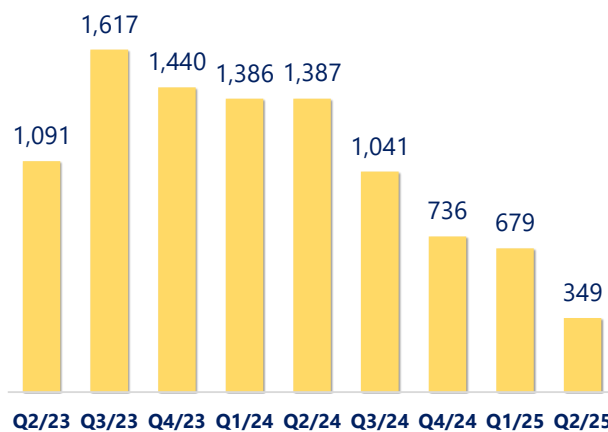
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	257	312	-17.5%	640	718	-10.9%
Giá vốn hàng bán	241	261	-7.6%	549	593	-7.4%
Lợi nhuận gộp	16.0	51.2	-68.7%	90.4	125	-27.6%
Doanh thu HĐTC	24.5	57.1	-57.2%	35.9	74.8	-52.0%
Chi phí TC	6.88	7.06	-2.6%	13.1	7.66	70.5%
Chi phí lãi vay	6.69	7.06	-5.3%	12.9	7.66	68.0%
LN trong công ty LKLD	0.00	0.08	-96.5%	0.00	0.08	-96.3%
Chi phí bán hàng	0.24	2.36	-89.7%	0.39	7.10	-94.5%
Chi phí QLDN	29.2	6.97	318%	52.9	11.8	348%
LN thuần từ HĐKD	4.20	92.0	-95.4%	59.9	173	-65.4%
Lợi nhuận khác	1.91	-2.86	167%	-0.04	-3.13	98.8%
LN trước thuế	6.12	89.1	-93.1%	59.9	170	-64.8%
Lợi nhuận sau thuế	4.58	70.7	-93.5%	42.7	122	-64.9%
LNST của CĐ cty mẹ	5.12	68.9	-92.6%	43.4	118	-63.3%

(Nguồn: fireant.vn)

